

Bản án số: 38/2023/HN&GD-ST

Ngày: 27/8/2023

V/v : Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Đỗ Thị Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đồng Thị Mỹ và ông Phạm Việt Phương

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Bốn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên toà:
Bà Đàm Thị Trang - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

Ngày 27/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 192/2023/TLST-HN&GD ngày 14/7/2023 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXX-ST ngày 11/8/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Th – sinh năm 1984

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1982

Trú tại: Thôn Dường M, xã Ngũ Ph, huyện Kim Th, tỉnh Hải D.

(*Chị Th, anh T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và các tài liệu có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn T sau một thời gian được tự do tìm hiểu, cùng nhau tự nguyện kết hôn tại UBND xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương vào năm 2005. Sau khi kết hôn vợ chồng chị về sống, ăn ở hạnh phúc chỉ một thời gian đã phát sinh mâu thuẫn. Đến đầu năm 2015 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh chị bất đồng nhiều quan điểm sống, không hợp nhau, vợ chồng không có sự tôn trọng và yêu thương nhau nên cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Anh T có người phụ nữ khác bên ngoài và chơi bời cờ bạc nên không quan tâm gì tới gia đình nữa. Cuộc sống vợ chồng luôn lạnh nhạt, không còn tình cảm. Mặc dù chị cũng đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh T vẫn không chịu thay đổi vẫn chứng nào tật ấy. Mâu thuẫn của anh chị cũng đã được gia đình động viên hoà giải nhưng vợ chồng

vẫn không hàn gắn được. Anh chị đã ly thân nhau từ đầu năm 2015 cho tới nay, vợ chồng không còn quan tâm tới nhau từ đó. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng đến nay không còn, hôn nhân không có hạnh phúc nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T. Trước khi nộp đơn ly hôn đến Toà án thì chị cũng đã nói với anh T và anh T nói đồng ý ly hôn giục chị đi làm thủ tục.

- *Về con chung*: Chị và anh T có 02 con chung Nguyễn Yến Nh – sinh ngày 12/11/2006 và Nguyễn Đức M – sinh ngày 05/7/2014. Hiện tại hai con chung đang ở với chị từ khi ly thân cho tới nay. Chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cả 2 con chung. Chị tự nguyện không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Hiện tại chị đang làm công ty, thu nhập bình quân là 15.000.000 đồng/tháng và mẹ chị luôn giúp chị trong việc chăm sóc con chung nên nếu chị được nuôi con thì sẽ đảm bảo cuộc sống của các cháu. Từ khi ly thân nhau đến nay anh T không quan tâm gì đến các con và cũng không hỏi thăm hay chu cấp gì cho các cháu.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhiều lần triệu tập anh T và tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh T nhưng anh T không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập. Tại đơn của anh T gửi cho Tòa án anh xác định vợ chồng không thể chung sống được với nhau nên anh đồng ý ly hôn với chị Th. Về con chung anh cũng xác định vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Yến Nh – sinh năm 2006 và Nguyễn Đức M – sinh năm 2014. Chị Th có nguyện vọng nuôi hai con thì anh đồng ý. Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản xác minh tại Công an xã Ngũ Phúc xác định: Anh Nguyễn Văn T hiện đang cư trú tại thôn Dưỡng Mông, xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

Tại biên bản xác minh tại thôn Dưỡng Mông xác định: Chị Th và anh T kết hôn năm 2005. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thôn Dưỡng Mông, xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Quá trình chung sống có xảy ra mâu thuẫn và được nhiều lần chính quyền thôn can thiệp nhưng vợ chồng vẫn mâu thuẫn. Hiện tại cả hai con chung đang ở cùng chị Th.

Tại biên bản lấy lời khai của ông Nguyễn Văn Thuận và bà Đặng Thị Chính là bố mẹ đẻ anh T xác định: Anh T và chị Th kết hôn năm 2005, sau đó về gia đình ông bà sinh sống. Quá trình sinh sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên xảy ra va chạm, cãi nhau đã nhiều lần phải nhờ chính quyền thôn Dưỡng Mông can thiệp, hoà giải nhưng vợ chồng vẫn mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Đến nay mâu thuẫn của anh T, chị Th đã trầm trọng không thể khắc phục được đề nghị Tòa án cho vợ chồng anh T, chị Th ly hôn để mỗi bên ổn định cuộc sống. Anh T và chị Th có 02 con chung Nguyễn Yến Nhi và Nguyễn Đức Minh. Hiện tại cả hai con chung đang sinh sống cùng chị Th. Để ổn định cuộc sống của các cháu đề nghị Tòa án tiếp tục giao hai con chung cho chị Th nuôi dưỡng.

Tại biên bản lấy lời khai bà Nguyễn Thị Nhung là mẹ đẻ chị Th xác định:

Quá trình chung sống vợ chồng anh T, chị Th có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T chơi bời, không chịu tu chí làm ăn, ham chơi nên cuộc sống thường xuyên mâu thuẫn, căng thẳng với nhau. Vì không thể chịu đựng được cuộc sống mâu thuẫn nên chị Th đã bỏ về nhà bà tại thôn Dưỡng Mông, xã Ngũ Phúc từ đầu năm 2015 cho tới nay, không thấy anh T đến tìm chị Th nữa. Mâu thuẫn của vợ chồng cũng đã được gia đình hai bên khuyên bảo hoà giải nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không thể hàn gắn được. Nay chị Th có đơn ly hôn anh T thì bà mong Toà án sớm giải quyết ly hôn cho chị Th để sớm ổn định cuộc sống. Chị Th và anh T có 02 con chung là Nguyễn Yến Nh và Nguyễn Đức M. Hiện tại đang ở cùng chị Th và gia đình bà từ khi chị Th về nhà bà từ đầu năm 2015 cho tới nay. Chị Th đi làm có thu nhập ổn định nên nếu chị Th được nuôi con thì bà sẽ tạo điều kiện tốt nhất về chỗ ăn ở, sinh hoạt và trông nom con giúp chị Th. Còn anh T không thăm nom và chu cấp cho con chung từ khi vợ chồng ly thân cho tới nay.

Tại phiên tòa: Chị Th, anh T có đơn xin xử vắng mặt, chị Th giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn anh T, chị đề nghị được nuôi 2 con chung và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi hai con chung. Về tài sản chung, nợ chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh T có quan điểm đồng ý ly hôn chị Th và nhất trí giao 2 con chung cho chị Th chăm sóc, nuôi dưỡng, về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa công bố tóm tắt nội dung vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý vụ án, Thẩm phán đã thụ lý đúng thẩm quyền, việc thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự, thời hạn giải quyết, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tuân theo Pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Hướng giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 51, Điều 56 Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Xử cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Văn T. Về con chung: Giao hai con chung Nguyễn Yến Nh – sinh ngày 12/11/2006 và Nguyễn Đức M – sinh ngày 05/7/2014 cho chị Nguyễn Thị Th tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Th không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Th, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị Th phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Th yêu cầu xin ly hôn anh Nguyễn Văn T và giải quyết về con chung nên quan hệ pháp luật tranh chấp là ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung. Bị đơn anh

T hiện đang cư trú tại xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Kim Thành theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Anh T, chị Th vắng mặt và có đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt anh T, chị Th.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn T kết hôn với nhau dựa trên cơ sở tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin được ly hôn của chị Th thì thấy rằng: Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Th và anh T do trong quá trình chung sống, vợ chồng hay cãi nhau, bất đồng trong quan điểm sống, vợ chồng không còn sự tin tưởng, yêu thương và tôn trọng nhau, anh T ham chơi, không quan tâm gì đến gia đình. Chị Th đã bỏ về nhà bố mẹ để sinh sống từ đầu năm 2015 và vợ chồng ly thân nhau từ đó đến nay, không còn ai quan tâm tới ai nữa. Anh T cũng không có biện pháp gì để cải thiện quan hệ hôn nhân với chị Th. Anh T đồng ý ly hôn với chị Th, chị Th vẫn kiên quyết đề nghị xin ly hôn với anh T. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Th và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Toà án chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Th xin được ly hôn anh Nguyễn Văn T là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về quan hệ con chung: Chị Th và anh T có 02 con chung Nguyễn Yến Nh – sinh ngày 12/11/2006 và Nguyễn Đức M – sinh ngày 05/7/2014. Chị Th có nguyện vọng được nuôi hai con chung và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con, còn anh T cũng nhất trí để chị Th tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung. Xét thấy hai con chung đang ở cùng chị Th, hơn nữa cháu Nhi, cháu Minh đều có nguyện vọng được ở với chị Th. Chị Th có công việc và thu nhập ổn định, gia đình chị Th luôn tạo điều kiện tốt nhất để chị nuôi con nên để đảm bảo sự ổn định, không bị xáo trộn về tâm sinh lý và cuộc sống của các con chung nên cần giao hai con chung cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Th không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Th, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung. Vì vậy, không đặt ra việc giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Th có đơn xin ly hôn nên chị Th phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều

227, khoản 1 Điều 228, 238, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Giao hai con chung Nguyễn Yên Nh – sinh ngày 12/11/2006 và Nguyễn Đức M – sinh ngày 05/7/2014 cho chị Nguyễn Thị Th tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Th không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành theo biên lai số AA/2022/0001615 ngày 14 tháng 7 năm 2023.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt chị Th, anh T. Chị Th, anh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Ủy ban nhân dân xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Thị Hạnh